

Số: /TB-UBND

Phú Xuyên, ngày tháng 6 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Kết quả lấy ý kiến cử tri về Phương án sắp xếp sáp nhập thôn trên địa bàn xã Phú Xuyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô năm 2024;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ văn bản số 2341/UBND-NC ngày 27/5/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 03/6/2026 của UBND xã về triển khai tổ chức lấy ý kiến nhân dân về việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Phú Xuyên.

Sau khi xem xét, tổng hợp kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình về chủ trương sắp xếp thôn và tên gọi thôn mới sau sáp nhập tại các thôn thực hiện sáp nhập trên địa bàn xã Phú Xuyên. UBND xã Phú Xuyên thông báo kết quả lấy ý kiến cử tri như sau.

#### I. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN CỬ TRI

1. Thời gian lấy ý kiến cử tri tại các thôn: từ ngày 06/6/2026 đến ngày 08/6/2026.

2. Hình thức lấy ý kiến cử tri: Đến từng hộ gia đình để trực tiếp lấy ý kiến cử tri đại diện hộ.

#### II. KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI

- Từ ngày 06/6 đến ngày 08/6/2026 tất cả 27/27 thôn đã hoàn thành việc lấy phiếu ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình. Trong đó:

+ Có 8 thôn tỉ lệ lấy phiếu đạt 100% số hộ gia đình của thôn (Nam Phú, Tri Lễ, Đề Thám, Văn Minh, Chanh Thôn, Nhân Vực, Phú Gia, Thượng Giáp)

+ Có 10 thôn đạt tỉ lệ trên 90% số hộ gia đình của thôn (Đại Nam, Nội Hợp, Thao Ngoại, Phú Nhiêu, Ngọc Lâu, Thụy Phú, Đại Gia, Giấy Cơ Khí, Vạn Diễm, Phúc Trạch)

+ Có 09 thôn đạt tỉ lệ trên 80% hộ gia đình của thôn (Đông Đoài, Thao Nội, Văn Lãng, Cát Bi, Phú Thịnh, Đường, Đặng Xá, Đình Xá, Minh Nga)

### **1. Đối với nội dung lấy ý kiến về phương án sắp xếp sáp nhập thôn trên địa bàn xã Phú Xuyên.**

- Tổng số thôn thực hiện lấy ý kiến: 27
- Số phiếu phát ra: 12.000 phiếu
- Số phiếu thu vào: 12.000 phiếu, tỷ lệ 100% so tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tại 27 thôn lấy ý kiến: 12.880 hộ.
- Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tham gia cho ý kiến: 12.000 hộ, tỷ lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn xã: 93,16%.
- Số hộ vắng mặt không tham gia ý kiến: 880 hộ, tỷ lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình: 6,84%.
- Số cử tri đại diện hộ gia đình cho ý kiến hợp lệ: 12.000 hộ, đạt tỷ lệ 99,99 % so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tham gia cho ý kiến.
- Số cử tri đại diện hộ gia đình cho ý kiến không hợp lệ: 01 hộ, tỷ lệ 0,01% so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tham gia cho ý kiến.
- Số cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý: 11.798 hộ, tỷ lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn xã: 91,60 %.
- Số cử tri đại diện hộ gia đình không đồng ý: 201 hộ, tỷ lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn xã: 1,56%.

### **\* Cụ thể kết quả lấy ý kiến đối với phương án sắp xếp sáp nhập thôn trên địa bàn xã (tính tỉ lệ trên tổng số hộ gia đình của thôn):**

- + Có 03 thôn đạt tỉ lệ 100 cử tri đồng ý (Đề Thám, Nhân Vực, Phú Gia)
- + Có 13 thôn đạt tỉ lệ trên 90% cử tri đồng ý (Nam Phú, Nội Hợp, Thao Ngoại, Tri Lễ, Phú Nhiêu, Thụy Phú, Đại Gia, Văn Minh, Chanh Thôn, Giấy Cơ Khí, Vạn Điểm, Thượng Giáp, Phúc Trạch)
- + Có 09 thôn đạt tỉ lệ trên 80% cử tri đồng ý (Đông Đoài, Đại Nam, Văn Lãng, Ngọc Lâu, Cát Bi, Phú Thịnh, Đường, Đặng Xá, Đình Xá)
- + Có 02 thôn đạt tỉ lệ trên 70% cử tri đồng ý (Thao Nội 76,80%, Minh Nga 78,54%)

### **\* Tỉ lệ chung cho 13 thôn mới sau sáp nhập như sau:**

- + Có 08 thôn đạt tỉ lệ trên 90% cử tri đồng ý (Nam Phú, Quang Trung, Phú Nhiêu, Thụy Phú, Văn Minh, Văn Nhân, Phú An, Thống Nhất)
- + Có 05 thôn đạt tỉ lệ trên 80% cử tri đồng ý (Đại Đồng, Hà Thao, Phú Minh, Vạn Điểm, Phú Cường)

### **2. Đối với nội dung lấy ý kiến cử tri về tên gọi thôn mới sau khi sắp xếp theo phương án**

- Tổng số thôn thực hiện lấy ý kiến: 27
- Số phiếu phát ra: 12.000 phiếu
- Số phiếu thu vào: 12.000 phiếu, tỷ lệ 100% so tổng số phiếu phát ra.

- Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tại 27 thôn lấy ý kiến: 12.880 hộ.
- Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tham gia cho ý kiến: 12.000 hộ, tỷ lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn xã: 93,16%.
- Số hộ vắng mặt không tham gia ý kiến: 880 hộ, tỷ lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình: 6,84%.
- Số cử tri đại diện hộ gia đình cho ý kiến hợp lệ: 12.000 hộ, đạt tỷ lệ 99,99 % so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tham gia cho ý kiến.
- Số cử tri đại diện hộ gia đình cho ý kiến không hợp lệ: 01 hộ, tỷ lệ 0,01% so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tham gia cho ý kiến.
- Số cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý: 11.622 hộ, tỷ lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn xã: 90,23 %.
- Số cử tri đại diện hộ gia đình không đồng ý: 377 hộ, tỷ lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn xã: 2,93%.

**\* Cụ thể kết quả lấy ý kiến đối với dự kiến tên gọi thôn mới sau khi sắp xếp sáp nhập thôn (tính tỉ lệ trên tổng số hộ gia đình của thôn):**

- + Có 03 thôn đạt tỉ lệ 100 cử tri đồng ý (Đề Thám, Nhân Vực, Phú Gia)
- + Có 12 thôn đạt tỉ lệ trên 90% cử tri đồng ý (Nam Phú, Nội Hợp, Thao Ngoại, Tri Lễ, Phú Nhiêu, Thụy Phú, Văn Minh, Chanh Thôn, Giấy Cơ Khí, Vạn Diêm, Thượng Giáp, Phúc Trạch)
- + Có 08 thôn đạt tỉ lệ trên 80% cử tri đồng ý (Đông Đoài, Đại Nam, Văn Lãng, Ngọc Lâu, Phú Thịnh, Đường, Đặng Xá, Đình Xá)
- + Có 02 thôn đạt tỉ lệ trên 70% cử tri đồng ý (Thao Nội 76,80%, Minh Nga 78,54%)
- + Có 02 thôn đạt tỉ lệ trên 60% cử tri đồng ý (Cát Bi 66,78%, Đại Gia 64,92%)

**\* Tỉ lệ chung cho 13 thôn mới sau sắp nhập như sau:**

- + Có 07 thôn đạt tỉ lệ trên 90% cử tri đồng ý (Nam Phú, Quang Trung, Phú Nhiêu, Văn Minh, Văn Nhân, Phú An, Thống Nhất)
- + Có 05 thôn đạt tỉ lệ trên 80% cử tri đồng ý (Đại Đồng, Hà Thao, Phú Minh, Vạn Diêm, Phú Cường)
- + Có 01 thôn đạt tỉ lệ trên 70% cử tri đồng ý (Thụy Phú 76,08%)

*(Biểu chi tiết kết quả lấy ý kiến từng thôn theo Phụ lục đính kèm)*

Ủy ban nhân dân xã Phú Xuyên thông báo đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã về kết quả lấy ý kiến cử tri về phương án sắp xếp sáp nhập thôn trên địa bàn xã./.

**Nơi nhận:**

- TT Đảng ủy, BTV Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trung tâm DVTH;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Công Thảo**

## PHỤ LỤC

**Kết quả lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình về phương án sắp xếp sáp nhập thôn trên địa bàn xã Phú Xuyên**  
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND xã Phú Xuyên)

### I. ĐỐI VỚI NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHÚ XUYÊN

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình của thôn	Số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số hộ vúng mặt không tham gia lấy ý kiến	Số phiếu phát ra	Phiếu thu vào		Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu đồng ý		Số phiếu không đồng ý	
						Số lượng	Tỷ lệ/số phiếu phát ra	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn
<b>1</b>	<b>Đại Đồng</b>	<b>1147</b>	<b>967</b>	<b>180</b>	<b>967</b>	<b>967</b>	<b>100</b>	<b>967</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>957</b>	<b>83.44</b>	<b>10</b>	<b>0.87</b>
	Đông Đoài	694	557	137	557	557	100	557	100.00	0	0.00	557	80.26	0	0.00
	Đại Nam	453	410	43	410	410	100	410	100.00	0	0.00	400	88.30	10	2.21
<b>2</b>	<b>Nam Phú</b>	<b>1225</b>	<b>1222</b>	<b>3</b>	<b>1222</b>	<b>1222</b>	<b>100</b>	<b>1222</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>1201</b>	<b>98.04</b>	<b>21</b>	<b>1.71</b>
	Nam Phú	822	822	0	822	822	100	822	100.00	0	0.00	813	98.91	9	1.09
	Nội Hợp	403	400	3	400	400	100	400	100.00	0	0.00	388	96.28	12	2.98
<b>3</b>	<b>Hà Thao</b>	<b>1051</b>	<b>985</b>	<b>66</b>	<b>985</b>	<b>985</b>	<b>100</b>	<b>985</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>908</b>	<b>86.39</b>	<b>77</b>	<b>7.33</b>
	Thao Nội	556	499	57	499	499	100	499	100.00	0	0.00	427	76.80	72	12.95
	Thao Ngoại	495	486	9	486	486	100	486	0.00	0	0.00	481	97.17	5	1.01
<b>4</b>	<b>Quang Trung</b>	<b>1132</b>	<b>1081</b>	<b>51</b>	<b>1081</b>	<b>1081</b>	<b>100</b>	<b>1081</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>1069</b>	<b>94.43</b>	<b>12</b>	<b>1.06</b>

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình của thôn	Số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số hộ vắng mặt không tham gia lấy ý kiến	Số phiếu phát ra	Phiếu thu vào		Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu đồng ý		Số phiếu không đồng ý	
						Số lượng	Tỷ lệ/số phiếu phát ra	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn
	Tri Lễ	703	703	0	703	703	100	703	100.00	0	0.00	691	98.29	12	1.71
	Văn Lăng	429	378	51	378	378	100	378	100.00	0	0.00	378	88.11	0	0.00
<b>5</b>	<b>Phú Nhiêu</b>	<b>619</b>	<b>587</b>	<b>32</b>	<b>587</b>	<b>587</b>	<b>100</b>	<b>587</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>579</b>	<b>93.54</b>	<b>8</b>	<b>1.29</b>
	Phú Nhiêu	458	439	19	439	439	100	439	100.00	0	0.00	439	95.85	0	0.00
	Ngọc Lâu	161	148	13	148	148	100	148	100.00	0	0.00	140	86.96	8	4.97
<b>6</b>	<b>Thụy Phú</b>	<b>991</b>	<b>916</b>	<b>75</b>	<b>916</b>	<b>916</b>	<b>100</b>	<b>916</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>914</b>	<b>92.23</b>	<b>2</b>	<b>0.20</b>
	Thụy Phú	380	352	28	352	352	100	352	100.00	0	0.00	352	92.63	0	0.00
	Cát Bi	286	249	37	249	249	100	249	100.00	0	0.00	249	87.06	0	0.00
	Đại Gia	325	315	10	315	315	100	315	100.00	0	0.00	313	96.31	2	0.62
<b>7</b>	<b>Văn Minh</b>	<b>956</b>	<b>956</b>	<b>0</b>	<b>956</b>	<b>956</b>	<b>100</b>	<b>956</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>954</b>	<b>99.79</b>	<b>2</b>	<b>0.21</b>
	Đề Thám	202	202	0	202	202	100	202	100.00	0	0.00	202	100.00	0	0.00
	Văn Minh	754	754	0	754	754	100	754	100.00	0	0.00	752	99.73	2	0.27

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình của thôn	Số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số hộ vắng mặt không tham gia lấy ý kiến	Số phiếu phát ra	Phiếu thu vào		Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu đồng ý		Số phiếu không đồng ý	
						Số lượng	Tỷ lệ/số phiếu phát ra	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn
<b>8</b>	<b>Văn Nhân</b>	<b>951</b>	<b>951</b>	<b>0</b>	<b>951</b>	<b>951</b>	<b>100</b>	<b>951</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>926</b>	<b>97.37</b>	<b>25</b>	<b>2.63</b>
	Chanh Thôn	479	479	0	479	479	100	479	100.00	0	0.00	454	94.78	25	5.22
	Nhân Vực	472	472	0	472	472	100	472	100.00	0	0.00	472	100.00	0	0.00
<b>9</b>	<b>Phú Minh</b>	<b>902</b>	<b>811</b>	<b>91</b>	<b>811</b>	<b>811</b>	<b>100</b>	<b>811</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>810</b>	<b>89.80</b>	<b>1</b>	<b>0.11</b>
	Phú Gia	252	252	0	252	252	100	252	100.00	0	0.00	252	100.00	0	0.00
	Phú Thịnh	650	559	91	559	559	100	559	100.00	0	0.00	558	85.85	1	0.15
<b>10</b>	<b>Phú An</b>	<b>919</b>	<b>847</b>	<b>72</b>	<b>847</b>	<b>847</b>	<b>100</b>	<b>847</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>846</b>	<b>92.06</b>	<b>1</b>	<b>0.11</b>
	Giấy Cơ khí	438	435	3	435	435	100	435	100.00	0	0.00	435	99.32	0	0.00
	Đường	481	412	69	412	412	100	412	100.00	0	0.00	411	85.45	1	0.21
<b>11</b>	<b>Vạn Diễm</b>	<b>1285</b>	<b>1142</b>	<b>143</b>	<b>1142</b>	<b>1142</b>	<b>100</b>	<b>1141</b>	<b>99.91</b>	<b>1</b>	<b>0.09</b>	<b>1128</b>	<b>87.78</b>	<b>13</b>	<b>1.01</b>
	Vạn Diễm	897	821	76	821	821	100	821	100.00	0	0.00	817	91.08	4	0.45
	Đặng Xá	388	321	67	321	321	100	320	99.69	1	0.31	311	80.15	9	2.32

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình của thôn	Số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số hộ vắng mặt không tham gia lấy ý kiến	Số phiếu phát ra	Phiếu thu vào		Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu đồng ý		Số phiếu không đồng ý	
						Số lượng	Tỷ lệ/số phiếu phát ra	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn
<b>12</b>	<b>Thống Nhất</b>	<b>739</b>	<b>718</b>	<b>21</b>	<b>718</b>	<b>718</b>	<b>100</b>	<b>718</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>712</b>	<b>96.35</b>	<b>6</b>	<b>0.81</b>
	Thượng Giáp	283	283	0	283	283	100	283	100.00	0	0.00	282	99.65	1	0.35
	Phúc Trạch	456	435	21	435	435	100	435	100.00	0	0.00	430	94.30	5	1.10
<b>13</b>	<b>Phú Cường</b>	<b>963</b>	<b>817</b>	<b>146</b>	<b>817</b>	<b>817</b>	<b>100</b>	<b>817</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>794</b>	<b>82.45</b>	<b>23</b>	<b>2.39</b>
	Đình Xá	511	453	58	453	453	100	453	100.00	0	0.00	439	85.91	14	2.74
	Minh Nga	452	364	88	364	364	100	364	100.00	0	0.00	355	78.54	9	1.99
	<b>Tổng</b>	<b>12880</b>	<b>12000</b>	<b>880</b>	<b>12000</b>	<b>12000</b>	<b>100</b>	<b>11999</b>	<b>99.99</b>	<b>1</b>	<b>0.01</b>	<b>11798</b>	<b>91.60</b>	<b>201</b>	<b>1.56</b>

## II. ĐỐI VỚI NỘI DUNG DỰ KIẾN TÊN GỌI CỦA CÁC THÔN MỚI

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình của thôn	Số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số hộ vắng mặt không tham gia lấy ý kiến	Số phiếu phát ra	Phiếu thu vào		Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu đồng ý		Số phiếu không đồng ý	
						Số lượng	Tỷ lệ/số phiếu phát ra	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn
<b>1</b>	<b>Đại Đồng</b>	<b>1147</b>	<b>967</b>	<b>180</b>	<b>967</b>	<b>967</b>	<b>100</b>	<b>967</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>957</b>	<b>83.44</b>	<b>10</b>	<b>0.87</b>
	Đông Đoài	694	557	137	557	557	100	557	100.00	0	0.00	557	80.26	0	0.00
	Đại Nam	453	410	43	410	410	100	410	100.00	0	0.00	400	88.30	10	2.21
<b>2</b>	<b>Nam Phú</b>	<b>1225</b>	<b>1222</b>	<b>3</b>	<b>1222</b>	<b>1222</b>	<b>100</b>	<b>1222</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>1185</b>	<b>96.73</b>	<b>37</b>	<b>3.02</b>
	Nam Phú	822	822	0	822	822	100	822	100.00	0	0.00	813	98.91	9	1.09
	Nội Hợp	403	400	3	400	400	100	400	100.00	0	0.00	372	92.31	28	6.95
<b>3</b>	<b>Hà Thao</b>	<b>1051</b>	<b>985</b>	<b>66</b>	<b>985</b>	<b>985</b>	<b>100</b>	<b>985</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>908</b>	<b>86.39</b>	<b>77</b>	<b>7.33</b>
	Thao Nội	556	499	57	499	499	100	499	100.00	0	0.00	427	76.80	72	12.95
	Thao Ngoại	495	486	9	486	486	100	486	0.00	0	0.00	481	97.17	5	1.01
<b>4</b>	<b>Quang Trung</b>	<b>1132</b>	<b>1081</b>	<b>51</b>	<b>1081</b>	<b>1081</b>	<b>100</b>	<b>1081</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>1069</b>	<b>94.43</b>	<b>12</b>	<b>1.06</b>
	Tri Lễ	703	703	0	703	703	100	703	100.00	0	0.00	691	98.29	12	1.71

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình của thôn	Số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số hộ vắng mặt không tham gia lấy ý kiến	Số phiếu phát ra	Phiếu thu vào		Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu đồng ý		Số phiếu không đồng ý	
						Số lượng	Tỷ lệ/số phiếu phát ra	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn
	Văn Lăng	429	378	51	378	378	100	378	100.00	0	0.00	378	88.11	0	0.00
<b>5</b>	<b>Phú Nhiêu</b>	<b>619</b>	<b>587</b>	<b>32</b>	<b>587</b>	<b>587</b>	<b>100</b>	<b>587</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>579</b>	<b>93.54</b>	<b>8</b>	<b>1.29</b>
	Phú Nhiêu	458	439	19	439	439	100	439	100.00	0	0.00	439	95.85	0	0.00
	Ngọc Lâu	161	148	13	148	148	100	148	100.00	0	0.00	140	86.96	8	4.97
<b>6</b>	<b>Thụy Phú</b>	<b>991</b>	<b>916</b>	<b>75</b>	<b>916</b>	<b>916</b>	<b>100</b>	<b>916</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>754</b>	<b>76.08</b>	<b>162</b>	<b>16.35</b>
	Thụy Phú	380	352	28	352	352	100	352	100.00	0	0.00	352	92.63	0	0.00
	Cát Bi	286	249	37	249	249	100	249	100.00	0	0.00	191	66.78	58	20.28
	Đại Gia	325	315	10	315	315	100	315	100.00	0	0.00	211	64.92	104	32.00
<b>7</b>	<b>Văn Minh</b>	<b>956</b>	<b>956</b>	<b>0</b>	<b>956</b>	<b>956</b>	<b>100</b>	<b>956</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>954</b>	<b>99.79</b>	<b>2</b>	<b>0.21</b>
	Đề Thám	202	202	0	202	202	100	202	100.00	0	0.00	202	100.00	0	0.00
	Văn Minh	754	754	0	754	754	100	754	100.00	0	0.00	752	99.73	2	0.27
<b>8</b>	<b>Văn Nhân</b>	<b>951</b>	<b>951</b>	<b>0</b>	<b>951</b>	<b>951</b>	<b>100</b>	<b>951</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>926</b>	<b>97.37</b>	<b>25</b>	<b>2.63</b>

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình của thôn	Số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số hộ vắng mặt không tham gia lấy ý kiến	Số phiếu phát ra	Phiếu thu vào		Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu đồng ý		Số phiếu không đồng ý	
						Số lượng	Tỷ lệ/số phiếu phát ra	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn
	Chanh Thôn	479	479	0	479	479	100	479	100.00	0	0.00	454	94.78	25	5.22
	Nhân Vực	472	472	0	472	472	100	472	100.00	0	0.00	472	100.00	0	0.00
<b>9</b>	<b>Phú Minh</b>	<b>902</b>	<b>811</b>	<b>91</b>	<b>811</b>	<b>811</b>	<b>100</b>	<b>811</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>810</b>	<b>89.80</b>	<b>1</b>	<b>0.11</b>
	Phú Gia	252	252	0	252	252	100	252	100.00	0	0.00	252	100.00	0	0.00
	Phú Thịnh	650	559	91	559	559	100	559	100.00	0	0.00	558	85.85	1	0.15
<b>10</b>	<b>Phú An</b>	<b>919</b>	<b>847</b>	<b>72</b>	<b>847</b>	<b>847</b>	<b>100</b>	<b>847</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>846</b>	<b>92.06</b>	<b>1</b>	<b>0.11</b>
	Giấy Cơ khí	438	435	3	435	435	100	435	100.00	0	0.00	435	99.32	0	0.00
	Đường	481	412	69	412	412	100	412	100.00	0	0.00	411	85.45	1	0.21
<b>11</b>	<b>Vạn Điểm</b>	<b>1285</b>	<b>1142</b>	<b>143</b>	<b>1142</b>	<b>1142</b>	<b>100</b>	<b>1141</b>	<b>99.91</b>	<b>1</b>	<b>0.09</b>	<b>1128</b>	<b>87.78</b>	<b>13</b>	<b>1.01</b>
	Vạn Điểm	897	821	76	821	821	100	821	100.00	0	0.00	817	91.08	4	0.45
	Đặng Xá	388	321	67	321	321	100	320	99.69	1	0.31	311	80.15	9	2.32
<b>12</b>	<b>Thống Nhất</b>	<b>739</b>	<b>718</b>	<b>21</b>	<b>718</b>	<b>718</b>	<b>100</b>	<b>718</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>712</b>	<b>96.35</b>	<b>6</b>	<b>0.81</b>

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình của thôn	Số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số hộ vắng mặt không tham gia lấy ý kiến	Số phiếu phát ra	Phiếu thu vào		Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu đồng ý		Số phiếu không đồng ý	
						Số lượng	Tỷ lệ/số phiếu phát ra	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn	Số lượng	Tỷ lệ/số hộ gia đình của thôn
	Thượng Giáp	283	283	0	283	283	100	283	100.00	0	0.00	282	99.65	1	0.35
	Phúc Trạch	456	435	21	435	435	100	435	100.00	0	0.00	430	94.30	5	1.10
<b>13</b>	<b>Phú Cường</b>	<b>963</b>	<b>817</b>	<b>146</b>	<b>817</b>	<b>817</b>	<b>100</b>	<b>817</b>	<b>100.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>794</b>	<b>82.45</b>	<b>23</b>	<b>2.39</b>
	Đình Xá	511	453	58	453	453	100	453	100.00	0	0.00	439	85.91	14	2.74
	Minh Nga	452	364	88	364	364	100	364	100.00	0	0.00	355	78.54	9	1.99
	<b>Tổng</b>	<b>12880</b>	<b>12000</b>	<b>880</b>	<b>12000</b>	<b>12000</b>	<b>100</b>	<b>11999</b>	<b>99.99</b>	<b>1</b>	<b>0.01</b>	<b>11622</b>	<b>90.23</b>	<b>377</b>	<b>2.93</b>